

Bình Định, ngày 27 tháng 12 năm 2021

BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO NĂM 2022

Ban hành kèm theo Quyết định số 253/QĐ-PTTH ngày 27/12/2021
của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định

1. Trên kênh Truyền hình BTV

- Phát sóng qua vệ tinh Vinasat - 2.
- Phát sóng số mặt đất: Phủ sóng tỉnh Bình Định và các tỉnh khu vực Miền Trung, Tây Nguyên trên hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất của Công ty TNHH Truyền hình kỹ thuật số miền Nam SDTV.
- Phát trên hệ thống Truyền hình Cáp số - Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh, Truyền hình cáp Quy Nhơn, Truyền hình cáp Tây Nguyên, MyTV, FPT, Viettel...
- Phát sóng online trên Website: www.binhdinhtv.vn, Megatv.vn, HTV online.

1.1 Quảng cáo sản phẩm

Đơn vị tính: VNĐ

Mã giờ	Thời gian	Thời điểm quảng cáo	05 giây	15 giây	25-30 giây
S	06h-10h30	Trước, trong, sau các chương trình phim truyện/ giải trí	1.200.000	3.500.000	5.500.000
Tr.1	10h55-11h	Trước phim truyện	1.500.000	4.000.000	6.000.000
Tr.2	11h20-11h30	Trong phim truyện	2.000.000	5.200.000	8.000.000
Tr.3	11h45-11h55	Trước thời sự BTV	2.400.000	6.500.000	10.000.000
Tr.4	12h00-12h05	Trước phim truyện	2.200.000	6.000.000	9.000.000
Tr.5	12h20-12h30	Trong phim truyện	2.400.000	6.500.000	10.000.000
C.1	13h-17h45	Trước, trong, sau các chương trình phim truyện/giải trí	1.200.000	3.500.000	5.500.000
C.2	17h45 -18h	Trước phim truyện	1.500.000	4.000.000	6.000.000
C.3	18h15- 18h25	Trong phim truyện	2.400.000	6.500.000	10.000.000
T.1	18h55 -19h	Trước thời sự VTV	2.400.000	6.500.000	10.000.000
T.2	19h45-20h	Sau thời sự VTV	4.000.000	10.000.000	15.000.000
T.3	20h15 -20h30	Sau Thời sự BTV	2.700.000	8.000.000	12.000.000
T.4	20h30 -20h50	Trước phim truyện	3.500.000	8.500.000	13.000.000
T.5	20h50 - 21h30	Trong phim truyện	4.500.000	12.000.000	18.000.000
T.6	21h45 -22h30	Trước, trong và sau phim truyện	2.200.000	6.000.000	9.000.000



- Các khung giờ khác do Giám đốc Đài xem xét, quyết định.

1.2 Phim tự giới thiệu và các thể loại khác (File phát sóng do khách hàng cung cấp và phải bảo đảm chất lượng nội dung, hình ảnh)

- Từ 01 phút đến dưới 02 phút được tính bằng 80% so với giá quảng cáo tại các thời điểm.

- Từ 02 phút đến dưới 05 phút được tính bằng 60% so với giá quảng cáo tại các thời điểm.

- Từ 05 phút trở lên được tính bằng 30% so với giá quảng cáo tại các thời điểm.

1.3 Chi phí sản xuất chương trình

Phim tự giới thiệu và các thể loại khác: 5.000.000 đồng/ 1 phút.

1.4 Thông tin mang tính chất quảng bá sản phẩm (Có key hình ảnh): Bằng 50% giá quảng cáo tại các thời điểm.

1.5 Thông tin theo yêu cầu của khách hàng

- Trước phim trưa: 900.000 đồng/30 giây/1 lần đọc.

- Trước 19h: 1.000.000 đồng / 30 giây/ 1 lần đọc.

- Sau thời sự VTV (19h50-19h55): 1.500.000 đồng/30 giây/1 lần đọc.

- Sau thời sự BTV(20h30): 1.200.000 đồng / 30 giây/ lần đọc.

- Nhấn tin, cảm tạ (Phát sóng trước 19h):

+ Cảm tạ: 500.000 đồng/ 30 giây/ lần (Miễn phí cho các đối tượng là bà mẹ VNAH, cán bộ lão thành cách mạng, đảng viên 50 năm tuổi Đảng trở lên).

+ Nhấn tin mất giấy tờ: 300.000 đồng / lần .

+ Nhấn tìm người thân: 100.000 đồng/lần (miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi và người già 80 tuổi trở lên)...

1.6 Thông tin, Thông điệp tuyên truyền

Phát buổi trưa, buổi chiều hoặc trước 19h: 750.000 đồng / 1 lần (đến 60 giây).

2. Trên sóng Phát thanh

- Sóng AM: Công suất 50KW, bán kính phủ sóng 350 km, tần số 738 KHz.

- Sóng FM: 01 máy có công suất 10 KW, bán kính phủ sóng 80 km, tần số 101,5 MHz; 01 máy có công suất 5KW, bán kính phủ sóng 50 Km, tần số 97 MHz).

2.1 Quảng cáo sản phẩm

Đơn vị tính: VNĐ

S	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	Đơn giá 30 giây
AM	Sáng: 05h30 - 06h00; Trưa: 11h30 - 12h00	750.000 đ/ lần
FM	Chiều : 16h00 - 18h00	

2.2 Thông tin theo yêu cầu khách hàng: 650.000 đồng /30 giây/01 lần

2.3 Thông tin, thông điệp tuyên truyền: 550.000 đồng /01 lần (đến 60 giây).

3. Chế độ giảm giá

3.1 Chế độ giảm giá áp dụng đối với các Hợp đồng thông tin, quảng cáo ngắn hạn

Đơn vị tính : VNĐ

STT	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	Tỉ lệ giảm giá
1.	Từ 20 triệu đến dưới 100 triệu đồng	05%
2.	Từ trên 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng	10%
3.	Trên 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng	15%

* Chế độ hoa hồng:

- Đối với hợp đồng từ 20 triệu đến dưới 100 triệu, nếu khách hàng không chọn giảm giá trên hợp đồng thì sẽ được hưởng tỉ lệ hoa hồng 5 % trên tổng giá trị hợp đồng sau khi trừ thuế VAT và 10% thuế TNCN theo quy định.

- Đối với hợp đồng từ 100 triệu trở lên, nếu khách hàng không chọn giảm giá trên hợp đồng thì sẽ được hưởng tỉ lệ hoa hồng 10 % trên tổng giá trị hợp đồng sau khi trừ thuế VAT và 10% thuế TNCN theo quy định.

3.2 Chế độ giảm giá áp dụng đối với Hợp đồng quảng cáo dài hạn (01 năm) có giá trị cam kết doanh số từ 02 tỷ đồng trở lên

Đơn vị tính : VNĐ

STT	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	Tỉ lệ giảm giá
1.	Dưới 02 tỷ đồng	25%
2.	Từ 02 tỷ đồng đến dưới 04 tỷ đồng	27%
3.	Từ 04 tỷ đồng đến dưới 06 tỷ đồng	29%
4.	Từ 06 tỷ đồng đến dưới 08 tỷ đồng	31%
5.	Từ 08 tỷ đồng	33%

Một số quy định áp dụng chế độ giảm giá:

- Tỷ lệ giảm giá được thể hiện trong các Hợp đồng quảng cáo bằng hình thức bậc thang, chi tiết tương ứng với từng mức doanh số .

- Căn cứ theo tiến độ thực hiện Hợp đồng để áp dụng tỷ lệ giảm giá cụ thể tương ứng với doanh số thực hiện theo từng bậc như bảng trên.

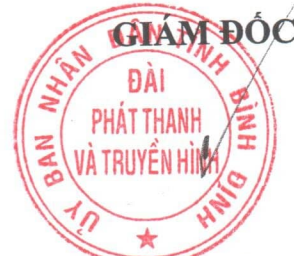
- Trong một số trường hợp cụ thể áp dụng chế độ giảm giá bổ sung (nếu có) sẽ do Giám đốc Đài xem xét, quyết định.

- Riêng đối với các nhãn hàng, sản phẩm sản xuất tại Bình Định sẽ được giảm giá 50% so với giá quảng cáo tại các thời điểm.

4. Bảng giá quảng cáo trên đã bao gồm thuế VAT.

Bảng giá này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định sẽ thông báo đến quý khách hàng./.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:
PHÒNG KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH VÀ DỊCH VỤ
23 Mai Xuân Thưởng, TP. Quy Nhơn.
ĐT : 0256.3815.056. Fax : 0256.3822.515
DD : 0989.964.018 (Ms Nhung)
Mail : quangcaobinhdinhtv@gmail.com
Website : www.binhdinhtv.vn



Nguyễn Công Sơn